

Số: 278/2021/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 338/2021/TLST-V-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Trần Thị Thủy N, sinh năm 1973

HKTT và chỗ ở: Số 6 N5, TT5 Bắc Linh Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội

- Anh Đặng Văn D, sinh năm 1962

HKTT và chỗ ở: Số 6 N5, TT5 Bắc Linh Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Trần Thị Thủy N và anh Đặng Văn D đăng ký kết hôn ngày 11/4/1995 tại UBND phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Đây là lần kết hôn đầu tiên của anh chị. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh chị có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt, khác nhau về tính cách, cãi vã thường xuyên. Nay anh, chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thủy N và anh Đặng Văn D

- Về con chung: Chị Trần Thị Thủy N và anh Đặng Văn D xác nhận: Anh chị có 02 con chung là cháu Đặng Tuấn H, sinh ngày 14/7/1995 và cháu Đặng Thảo Ng, sinh ngày 25/02/2002.

Các cháu đều đã trưởng thành đủ 18 tuổi, sức khỏe ổn định; việc các cháu ở với ai do các cháu tự quyết định, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Trần Thị Thủy N và anh Đặng Văn D xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trần Thị Thủy N và anh Đặng Văn D xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thị Thủy N tự nguyện chịu cả 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0049108 ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Chị Trần Thị Thủy N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (Số 39– 11/4/1995);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc